|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 320 /BC-UBND | *Sa Thầy, ngày 29 tháng 7 năm 2016* |

#### BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện các nhiệm vụ kinh tế** - **xã hội, quốc phòng - an ninh**

**6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2016**

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KINH TẾ -**

**XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016**

**I. Kết quả đạt được**

**1. Kinh tế**

**1.1. Nông lâm nghiệp**

*Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản theo giá hiện hành:* 6 tháng đầu năm ước đạt 128,065 triệu đồng, đạt 14,72% kế hoạch và bằng 97,04% so với cùng kỳ năm 2015.

- S*ản xuất nông nghiệp*: Tổng diện tích gieo trồng ước thực hiện 23.282 ha, đạt 88,51% kế hoạch. Trong đó: Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm 7.744 ha (*Lúa đông xuân 689,1 ha đạt 90,98 % kế hoạch, giảm 48,16 ha so cùng kỳ, do một số chân ruộng cao thiếu nước chuyển sang trồng cây khác; Mía 117 ha, đạt 53,18% kế hoạch;Cây sắn 6.850 ha, đạt 95,84 % kế hoạch*); Tổng diện tích cây lâu năm 15.539 ha, diện tích cây cà phê và cây bời lời giữ ổn định([[1]](#footnote-2)). Riêng diện tích cao su giảm 130,1 ha([[2]](#footnote-3)) và diện tích cây ăn quả giảm 05 ha, do người dân phá bỏ chuyển đổi sang trồng các loại cây trồng khác.

Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn huyện xảy ra tình trạng hạn hán, gây thiếu nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt cho nhân dân. Vụ Đông xuân 2015-2016, toàn huyện có 544,51 ha([[3]](#footnote-4)) cây trồng bị thiệt hại; 996 giếng nước sinh hoạt phân tán và 06 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung bị khô cạn. Ước thiệt hại khoảng 16 tỷ đồng. Với sự chỉ đạo quyết liệt của Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, cùng sự nỗ lực của các cấp, các ngành và chính quyền địa phương đã góp phần giảm thiểu thiệt hại và đảm bảo được nước uống, nước sinh hoạt cho nhân dân trong đợt khô hạn vừa qua.

- *Chăn nuôi*: Tổng đàn gia súc trên địa bàn có 19.779 con([[4]](#footnote-5)), đạt 105,6% kế hoạch và bằng 106,6 % so với cùng kỳ; sản lượng thịt xuất chuồng 841,5 tấn, đạt 56,67% kế hoạch; tổng đàn gia cầm có 86.188 con vượt 39,06% kế hoạch; sản lượng thịt xuất chuồng 174 tấn, đạt 39,06% kế hoạch; 6 tháng đầu năm không xảy ra dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm([[5]](#footnote-6)).

- *Thủy sản*: Diện tích nuôi trồng duy trì ổn định, sản lượng khai thác 258 tấn đạt 41,46% kế hoạch, cơ bản đáp ứng nhu cầu tiêu thụ của nhân dân trên địa bàn([[6]](#footnote-7)).

- *Công tác quản lý bảo vệ rừng*: Triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống cháy rừng mùa khô năm 2015 - 2016; Tổng kết Phương án chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng giai đoạn 2013-2015, xây dựng Phương án tăng cường quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm sản huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020; củng cố, kiện toàn và thành lập mới các Tổ, Đoàn công tác liên ngành tuần tra, truy quét, xử lý các đối tượng khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật trên địa bàn([[7]](#footnote-8)). Kết quả: Mùa khô năm 2015 - 2016 trên địa bàn xảy ra 01 vụ cháy rừng tại khoảnh 1b, Tiểu khu 607 thuộc lâm phần của vườn Quốc gia Chư Mom Ray quản lý. Do được phát hiện và huy động lực lượng ứng cứu kịp thời nên vụ cháy không gây thiệt hại đến tài nguyên rừng. Các lực lượng đã tổ chức tuyên truyền các quy định của nhà nước trong công tác QLBVR&PCCCR tại các thôn, làng được 12 lần/692 lượt người tham gia và 08 đợt tuần tra, kiểm tra, truy quét, ngăn chặn chặt phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép với 73 người tham gia. Qua kiểm tra phát hiện 14 vụ vi phạm([[8]](#footnote-9)), đã xử lý 17 vụ([[9]](#footnote-10)) (*xử ly hành chính*), lập hồ sơ thu giữ 121,669 m3 gỗ tròn và 185 kg quả quả Ươi. Tổng số tiền phạt theo quyết định 505 triệu đồng([[10]](#footnote-11)). Các vụ còn lại cơ quan chuyên môn đang hoàn tất hồ sơ xử ly theo quy định của pháp luật.

**1.2 Công nghiệp** - **Xây dựng**

*Giá trị sản xuất công nghiệp - xây dựng theo giá hiện hành:* 6 tháng ước đạt 517.411 triệu đồng, đạt 50,86% kế hoạch (*trong đó giá trị sản xuất của 2 nhà máy chế biến tinh bột sắn ước đạt 229.862 triệu đồng, nhà máy chế biến mủ cao su ước đạt 23.282 triệu đồng*). Các cơ sở sản xuất hàng gia dụng trên địa bàn sản xuất ổn định, đáp ứng cung ứng các nguyên vật liệu thiết yếu phục vụ sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

- **Về đầu tư - xây dựng**: Các cơ quan, đơn vị được UBND huyện ủy quyền làm chủ đầu tư xây dựng các công trình đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, trật tự an toàn giao thông tại các công trình xây dựng trên địa bàn huyện; khẩn trương giải ngân các nguồn vốn đầu tư.

Ước thực hiện 6 tháng đầu năm đã triển khai thi công mới 28 công trình; giải ngân 121.041/337.637 triệu đồng([[11]](#footnote-12)), đạt 32% kế hoạch; phê duyệt chủ trương đầu tư 16 dự án triển khai thực hiện trong năm và từ năm 2016; phê duyệt 16 báo cáo kinh tế kỹ thuật, lựa chọn 12 đơn vị nhận thầu; phê duyệt 04 hồ sơ mời thầu; 04 Bản báo giá; 10 hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh và phê duyệt quyết toán 45 công trình.

Nợ đọng xây dựng trên địa bàn huyện đến 31/12/2015 là 26.925,86 triệu đồng/20 công trình *(số nợ đọng này phát sinh từ năm 2014 trở về trước).* UBND huyện đã tập trung nguồn vốn của Ngân sách huyện *(nguồn dự phòng, tăng thu, sử dụng đất, kết dư ngân sách)* và hỗ trợ của Ngân sách tỉnh bố trí trả nợ 19.718,02 triệu đồng/16 công trình bằng 73,23% tổng số nợ đọng XDCB; số nợ đọng XDCB còn lại 7.207,84 triệu đồng/04 công trình huyện sẽ tiếp tục bố trí trả nợ trong thời gian tới.

**1.3. Thương mại, dịch vụ**

Giá trị thương mại - dịch vụ theo giá hiện hành: 6 tháng ước đạt 318.634 triệu đồng, đạt 53,46% kế hoạch, bằng 114,35% so với cùng kỳ năm 2015. Trong đó: Tổng mức bán lẻ trên địa bàn ước đạt 84.330 triệu đồng, đạt 48,22% kế hoạch; Tổng giá trị dịch vụ ước đạt 234.304 triệu đồng, đạt 55,63% kế hoạch. Các cơ sở thương mại - dịch vụ trên địa bàn không ngừng phát triển, cơ bản đáp ứng được nhu cầu về vật tư, hàng hoá tiêu dùng phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho nhân dân.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 553/UBND-KTN ngày 18/3/2016 về việc tăng cường quản lý hoạt động bán hàng đa cấp trên địa bàn tỉnh, UBND huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo kiểm tra, giám sát, xử lý các doanh nghiệp kinh doanh theo phương thức đa cấp và người tham gia đa cấp trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bán hàng đa cấp và những thủ đoạn bán hàng đa cấp để người dân, người tham gia bán hàng đa cấp biết, chủ động phòng ngừa, tránh bị lôi kéo, dụ dỗ tham gia vào các hoạt động bán hàng đa cấp.

**1.4. Thu chi ngân sách, tín dụng**

- Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn (tính đến ngày 30/6/2016) đạt 30.734 triệu đồng, bằng 47% dự toán huyện giao, trong đó:Phần Chi cục Thuế huyện thu 18.450 triệu đồng, đạt 47% dự toán.

- Tổng thu ngân sách huyện (đến 30/6/2016) thực hiện đạt 144.445 triệu đồng, đạt62,97% dự toán, trong đó: Các khoản thu ngân sách huyện hưởng theo phân cấp là 25.100 triệu đồng, đạt 40,46% dự toán.

- Chi ngân sách (*trong đó chi ĐTPT, chi thường xuyên*): Tổng chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn đến ngày 30/6/2016 ước thực hiện đạt 127.320 triệu đồng, bằng 55,50% dự toán, trong đó: Chi đầu tư phát triển13.893 triệu đồng, đạt 65,07%; chi thường xuyên 113.426 triệu đồng, bằng 55,66% dự toán.

*\* Về tín dụng*: Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp PTNT và Phòng giao dịch ngân hàng chính xã hội đã tập trung triển khai thực hiện tốt công tác tín dụng năm 2016, kịp thời tháo gỡ khó khăn và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận các nguồn vốn để phát triển sản xuất. Ước 6 tháng đầu năm trên địa bàn huyện huy động được 275,486 tỷ đồng, trong đó: Chi nhánh Ngân hàng nông nghiệp PTNT 247,252 tỷ đồng, Phòng giao dịch Ngân hàng Công thương Chi nhánh Sa Thầy 26 tỷ đồng. Tổng doanh số cho vay: 489,774 tỷ đồng ([[12]](#footnote-13)). Nợ xấu 0,866 tỷ đồng([[13]](#footnote-14)).

**1.5. Công tác xây dựng nông thôn mới**

Đã tập trung, huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới. Tính đến nay, đã có 01 xã đạt chuẩn *(Sa Sơn).* Trong 06 tháng đầu năm 2016, đã làm 02 con đường giao thông nông thôn với khoảng 1,5 km; 0,3 km kênh mương nội đồng; phấn đấu cuối năm 2016, xã Sa Nhơn đạt chuẩn NTM.

**1.6. Công tác quy hoạch và quản lý qui hoạch**

- Đã tổ chức kiểm tra các công trình xuống cấp trên địa bàn. Quyết định cho chủ trương thanh lý, phá dỡ 8 công trình (*gồm 5 công trình đã hết niên hạn sử dụng, 02 công trình để triển khai đấu giá quyền sử dụng đất tại Dư án khu dân cư thôn 3*). Quyết định bàn giao 05 công trình là các phòng học thuộc phòng Giáo dục & Đào tạo quản lý về cho UBND các xã, thị trấn quản lý, sử dụng.

- Đã được UBND tỉnh xem xét, thống nhất cho điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Sa Thầy.

- Trong 6 tháng đã xem xét, cấp 27 giấy phép xây dựng cho 27 hộ gia đình, cá nhân tại địa bàn thị trấn, với tổng diện tích cấp phép là 3.024 m2.

**1.7. Quản lý đất đai, tài nguyên** - **khoáng sản, môi trường**

Thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn, giảm thời gian làm hồ sơ, thủ tục xuống ½ thời gian theo Quyết định số 633/QĐ-UBND ngày 29/12/2014 của UBND tỉnh Kon Tum. Trong 6 tháng đã cấp 2.261 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích 3.095,8 ha (*gồm 1.800 GCN QSDĐ tập trung, 461 giấy cấp nhỏ lẻ*).

Đã xem xét và quyết định cho chuyển mục đích sử dụng 7.911,3 m2 đất sang đất ở để đảm bảo sử dụng theo đúng quy hoạch.

Đã ban hành kế hoạch và triển khai khắc phục các tồn tại, hạn chế, thiếu sót sau kết luận thanh tra của Sở Tài nguyên & Môi trường. Trong 6 tháng đã xem xét, phê duyệt 20 kế hoạch bảo vệ môi trường trước khi thực hiện các dự án đầu tư theo đúng quy định.

Thường xuyên tổ chức kiểm tra, truy quét các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Đã phối hợp với UBND thành phố Kon Tum tổ chức ngăn chặn dứt điểm tình trạng đãi vàng sa khoáng tại lòng sông Pô Kô đoạn giáp ranh giữa huyện Sa Thầy và Thành phố Kon Tum. Chỉ đạo việc kiểm tra thực hiện các cam kết bảo vệ môi trường của các nhà máy, cơ sở sản xuất trên địa bàn.

Đã tổ chức thông báo thông tin rộng rãi cho nhân dân trên địa bàn biết và khắc khắc phục hậu quả vụ án giả mạo trong công tác năm 2013. Đến nay đã khắc phục được 99/159 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (*còn lại 60 tường hợp chưa tổ chức khắc phục, gồm: 17 trường hợp chờ đợt cấp tập trung, 23 trường hợp ở địa phương khác chưa đến làm hồ sơ, 01 trường hợp đang thế chấp ngân hàng, 02 trường hợp thuộc đất quy hoạch giao thông, 12 tường hợp là đất lâm nghiệp, 05 trường hợp không có khả năng thực hiện nghĩa vụ tài chính*).

Đã hoàn thành xong công tác thu hồi đất của dự án Đường dây 220 Kv Xekaman 1 – Pleiku 2 với tổng diện tích thu hồi 1,968 ha. Hiện đang tiếp tục hoàn thiện thủ tục hồ sơ thu hồi đất để triển khai thực hiện đầu tư 03 công trình, gồm: Thủy lợi Làng Lung, Dự án khu dân cư thôn 3, Mở rộng đường Trường Chinh thị trấn Sa Thầy.

Hoàn thành, ký kết hợp đồng vơi cá nhân thuê 2.000 m2 đất và 2.500 m2 đất có mặt nước tại khu vực hồ sinh thái để triển khai dự án khu vui chơi thanh thiếu nhi.

Đã thu hút, kêu gọi doanh nghiệp vào đầu tư, triển khai dự án nuôi bò tại xã Mô Rai. Hiện phòng Tài nguyên & Môi trường đang hướng dẫn doanh nghiệp các thủ tục thuê đất của các hộ dân vùng dự án.

Đã được UBND tỉnh thống nhất đưa 04 điểm mỏ cát, 03 điểm mỏ đá đưa vào đấu giá quyền khai thác. Hiện các thủ tục đấu giá đang được Sở Tài nguyên & Môi trường triển khai thực hiện theo quy định.

**2. Văn hóa** - **Xã hội**

**2.1. Sự nghiệp Giáo dục**

Hệ thống trường, lớp, cơ sở giáo dục được mở rộng, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đến trường([[14]](#footnote-15)). Năm học 2015-2016, ngành Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tổ chức các lớp bán trú dân nuôi, lớp học 02 buổi/ngày để duy trì sĩ số tại vùng khó khăn, nâng cao chất lượng giáo dục([[15]](#footnote-16)).

Duy trì kết quả phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập mầm non 5 tuổi([[16]](#footnote-17)) và phổ cập THCS; Giữ vững chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia của 12 trường đã được công nhận([[17]](#footnote-18)). Đã thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách của Nhà nước đối với trường PTDTBT, học sinh vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn ([[18]](#footnote-19)).

**2.2. Sự nghiệp Y tế**

Công tác phòng chống và giám sát dịch bệnh được thực hiện thường xuyên; đã tổ chức lễ ra quân phòng chống vi rút Zika, phòng chống bệnh sốt xuất huyết; mạng lưới y tế cơ sở tại vùng sâu vùng xa được phát triển, đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân([[19]](#footnote-20)); các chương trình Mục tiêu quốc gia về y tế được triển khai đúng kế hoạch([[20]](#footnote-21)); thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh các cơ sở kinh doanh thực phẩm chưa chấp hành các quy định về đảm bảo vệ sinh ATTP([[21]](#footnote-22)).

**2.3. Công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc, bảo vệ trẻ em**

- Công tác truyền thông và triển khai các biện pháp Kế hoạch hóa gia đình đối với vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được triển khai thường xuyên([[22]](#footnote-23)). Duy trì hoạt động của câu lạc bộ, các mô hình kế hoạch hóa gia đình góp phần nâng cao ý thức của nhân dân trong việc thực hiện kế hoạch hóa gia đình([[23]](#footnote-24)). Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 6 tháng đầu năm ước khoảng 1,6%.

- Xây dựng Chương trình chăm sóc, bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020. Đã cấp đầy đủ thẻ bảo hiểm y tế miễn phí và triển khai các chương trình MTQG liên quan đến quyền lợi của trẻ em([[24]](#footnote-25)); cấp 20 xe đạp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học giỏi.

**2.4. Sự nghiệp Văn hóa thông tin, truyền thanh - truyền hình**

Công tác thông tin tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn đặc biệt là tuyên truyên về Bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp được thức hiện hiệu quả. Hoạt động tiếp và phát sóng truyền thanh truyền hình được thực hiện theo đúng kế hoạch; Hoạt động thể dục thể thao tiếp tục được duy trì đúng mức. Đã tham mưu Huyện ủy xem xét, ban hành Nghị quyết về bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa đồng bào DTTS gắn với du lịch giai đoạn 2016-2020.

Tính đến tháng 6/2016, toàn huyện có 24 thôn làng được công nhận thôn làng văn hóa (đạt tỷ lệ 32%); có 5.202 hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa *(đạt tỷ lệ 43,7%).*

**2.5. Đảm bảo an sinh xã hội và giải quyết việc làm**

Công tác chi trả chế độ chính sách người có công được thực hiện kịp thời; rà soát, lập hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp cho các đối tượng tham gia kháng chiến bảo vệ tổ quốc qua các thời kỳ([[25]](#footnote-26)); tiếp nhận, trao 400 xuất quà của Chủ tịch nước (*trị giá 80,8 triệu đồng*) tặng các đối tượng là thương binh, bệnh binh, người có công, các đối tượng chính sách; chuyển 135 xuất quà (trị giá khoảng 74,3 triệu đồng) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tặng người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, các xã, các đồn biên phòng([[26]](#footnote-27)).

- Thăm hỏi, động viên các đối tượng là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình chính sách, thương binh, bệnh binh, con người nhiễm chất độc hóa học, đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh khó khăn; tổng 189 xuất quà tương ứng 38,8 triệu đồng từ ngân sách huyện([[27]](#footnote-28)).

- Tiếp nhận, cấp phát gạo cứu đói của Chính phủ hỗ trợ hộ nghèo nhân dịp tết Nguyên đán Bính Thân (số lượng 50,4 tấn, tương ứng 3.360 khẩu); Xuất ngân sách huyện số tiền 367,5 triệu đồng (*từ nguồn tạm ứng dự phòng ngân sách huyện năm 2016: 117,5 triệu đồng; nguồn đảm bảo xã hội năm 2016: 250 triệu đồng*) cho Uỷ ban MTTQ Việt Nam huyện hỗ trợ hộ nghèo, cận nghèo *(với định mức hộ nghèo 500 ngàn đồng/hộ, cận nghèo: 200 ngàn đồng/hộ).* Tổng nhu cầu kinh phí cho toàn huyện là 1.165,7 triệu đồng.

- Đã phê duyệt danh sách hộ nghèo, cận nghèo năm 2015 làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội; tư vấn và cho đi dự tuyển 02 thực tập sinh lao động tại thị trường Nhật Bản([[28]](#footnote-29)).

**2.6. Tình hình thực hiện các chính sách dân tộc và chương trình mục tiêu quốc gia**

## - Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho hộ nghèo vùng khó khăn theo Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg:

+ Kế hoạch vốn năm 2016: 1.030 triệu đồng; tổng số hộ được thụ hưởng chính sách 1.943 hộ/ 7.923 khẩu.

+ Kết quả thực hiện: Đã hoàn tất việc rà soát đối tượng thụ hưởng, lấy nhu cầu hỗ trợ, phê duyệt dự toán([[29]](#footnote-30)).

Đến nay, đã hoàn thành việc hỗ trợ và hướng dẫn nhân dân xuống giống kịp thời vụ sản xuất đối với các loại giống cây trồng *(Bời lời 199.970 cây, Điều 7.785 cây, Lúa thuần 17.246 kg và 2.760 cây Bơ)* và đang làm thủ tục giải ngân nguồn vốn và tiếp tục hỗ trợ các nội dung còn lại. Ước thức hiện giải ngân 821,88 triệu đồng, đạt 79,8% kế hoạch vốn([[30]](#footnote-31)).

*- Chính sách hỗ trợ định canh định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 33/2013/QĐ-TTg:*

+ Tổng dự án xen ghép được phê duyệt: 01 dự án; quy mô dự án 34 hộ/ 113 khẩu, dự án được triển khai trên địa bàn 04 thôn, làng đồng bào DTTS của xã Sa Bình; tổng nguồn vốn được Ngân sách Trung ương phân bổ là 1.280 triệu đồng. Các nội dung phê duyệt thực hiện dự án gồm: Hỗ trợ tôn tạo nền nhà, làm nhà, di dời và hỗ trợ đất ở cho các hộ thực hiện định canh, định cư.

+ Kết quả thực hiện: Đang hoàn tất thủ tục thu hồi đất ở để giao cho các hộ thực hiện định canh, định cư xây dựng nhà ở và làm cơ sở để UBND xã Sa Bình nghiệm thu, hỗ trợ và giải ngân vốn. Ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch vốn.

***-*** *Quyết định 18/2011/QĐ-TTg về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số:*

+ Kế hoạch vốn: 38 triệu đồng.

+ Kết quả thực hiện về khối lượng và kinh phí: Tổ chức thăm hỏi nhân dịp Tết Nguyên đán cho 48 lượt người có uy tín, số tiền 19,2 triệu đồng từ nguồn vốn năm 2015; Thăm hỏi 01 lượt người có uy tín ốm đau; 01 lượt gia đình người có uy tín có người thân mất. Tổng vốn thăm hỏi 20,1 triệu đồng, đạt 52,9% kế hoạch vốn. Ước tính cả năm đạt 100% kế hoạch vốn.

*- Chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo Quyết định 755/QĐ-TTg:*

+ Tổng kế hoạch vốn giao: 7.688 triệu đồng([[31]](#footnote-32))

+ Kết quả thực hiện:

Hỗ trợ đất sản xuất, hiện nay một số xã rà soát xong đối tượng, các cơ quan chuyên môn đang tiến hành kiểm tra, đo đạc, hướng dẫn lập hồ sơ phê duyệt, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, làm cơ sở để hỗ trợ và giải ngân nguồn vốn;

Hỗ trợ chuyển đổi ngành nghề cho 68 hộ, số tiền 3.850 triệu đồng *(vốn hỗ trợ 340 triệu đồng, vốn vay NHCSXH 3.510 triệu đồng bao gồm cả một số hộ được phê duyệt cuối năm 2015)*;

Hỗ trợ đất ở còn 98 hộ chưa hỗ trợ từ năm 2015 chuyển sang, hiện nay các xã đang lập thủ tục liên quan để hỗ trợ, chưa có số liệu giải ngân; hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho 67 hộ, số tiền 87,1 triệu đồng.

Hiện nay các xã, thị trấn đang tiếp tục rà soát, lập hồ sơ để hỗ trợ và giải ngân nguồn vốn. **Kinh phí giải ngân 6 tháng đầu năm 2016: 3.982,1 triệu đồng(**[[32]](#footnote-33)**)*.* Ước tính cả năm giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn.**

**3. Quốc phòng, an ninh**

**3.1. An ninh trật tự**

Các cơ quan chức năng, các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội theo Kế hoạch của UBND tỉnh; tăng cường lực lượng trực bảo vệ cơ quan; tổ chức các đợt tuần tra, truy quét tội phạm. Do đó, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện cơ bản được ổn định. Các vi phạm về trật tự xã hội và an toàn giao thông được phát hiện kịp thời và xử lý theo đúng quy định của Pháp luật([[33]](#footnote-34)).

**3.2. Quân sự địa phương**

Duy trì lực lượng trực ban, trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng không nhân dân, trực A2; Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ về quân sự quốc phòng trên địa bàn theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự các cấp. Các nhiệm vụ về Quân sự quốc phòng 6 tháng đầu năm 2016 đều được triển khai thực hiện đạt kết quả tốt([[34]](#footnote-35)).

**4. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền cơ sở**

**4.1. Công tác cải cách hành chính**

Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn kiểm điểm rút kinh nghiệm việc để xảy ra các tồn tại trong công tác cải cách hành chính *(CCHC)* năm 2015. Tập trung triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2016 mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” của cấp huyện, cấp xã đã được củng cố([[35]](#footnote-36)); các thủ tục hành chính đã được niêm yết công khai rõ ràng tại các công sở giúp người dân, tổ chức thuận tiện trong thực hiện các giao dịch dân sự.

Xây dựng, công bố và áp dụnghệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO TCVN 9001:2008 đã góp phần nâng cao hiệu quả việc giải quyết các thủ tục hành chính; phần mềm điện tử Eofice được triển khai rộng rãi tại các cơ quan, đơn vị, các xã, Thị trấn làm cơ sở để UBND huyện chỉ đạo, điều hành thông suốt, hiệu quả.

**4.2. Công tác tổ chức, bộ máy và xây dựng chính quyền cơ sở**

- Đã tập trung củng cố, kiện toàn về mặt tổ chức, bộ máy chính quyền cơ sở cấp xã và các phòng chuyên môn; công tác tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm, xét nâng lương, tập sự, xét thi đua khen thưởng, tuyển dụng thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước([[36]](#footnote-37));

Hoàn chỉnh Đề án sát nhập Trung tâm Dạy nghề và Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện Sa Thầy và các thủ tục, hồ sơ trình cấp thẩm quyền thẩm định, giải quyết.

- Tổ chức Hội nghị ký kết giao ước thi đua Cụm các huyện, thành phố 2 – năm 2016 vào ngày 11/5/2016. Cụm thi đua các huyện, thành phố 2 bầu: Uỷ ban nhân dân huyện Sa Thầy làm Trưởng Cụm, Uỷ ban nhân dân huyện Đắl Glei làm Phó Trưởng Cụm các huyện, thành phố 2 – năm 2016.

**4.3.Công tác tư pháp**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật quý I năm 2016 cho cán bộ, công chức cấp huyện và 11 xã, thị trấn([[37]](#footnote-38)); Tổ chức kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực tại 11 xã, thị trấn; Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho hòa giải ở cơ sở năm 2016([[38]](#footnote-39)); UBND các xã, thị trấn, phòng Tư pháp đã đăng ký hộ tịch cho công dân theo đúng quy định([[39]](#footnote-40)).

**4.4. Công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Căn cứ kế hoạch triển khai bầu cử của của Uỷ ban bầu cử của huyện về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 trên địa bàn huyện Sa Thầy. UBBC huyện đã triển khai thực hiện các nội dung công việc đúng tiến độ, theo luật định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả công việc. Trong quá trình tổ chức cuộc bầu cử, UBBC các cấp phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên để chỉ đạo thực hiện sâu sát, kịp thời, tổ chức tập huấn sâu rộng, quán triệt đầy đủ các yêu cầu, nội dung, nghiệp vụ về công tác bầu cử; các tổ phụ trách công tác bầu cử đã triển khai các nội dung về bầu cử theo quy định của pháp luật; tài liệu và các điều kiện phục vụ bầu cử được cấp phát chính xác, đúng, đủ, kịp thời; công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện sâu rộng, thường xuyên, liên tục trên các phương tiện thông tin đại chúng và bằng các hình thức cổ động trực quan, tác động sâu sắc đến nhân dân các dân tộc trong huyện; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn bầu cử được đảm bảo… Cuộc bầu cử trên địa bàn huyện đã thu được kết quả tốt, cử tri đi bầu ở cả bốn cấp đạt từ 99,83% trở lên; các cử tri đã lựa chọn, bầu ra 03 đại biểu Quốc hội, 5 đại biểu HĐND tỉnh, 31 đại biểu HĐND cấp huyện và 278 đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2016-2021.

**5. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; thanh tra, phòng chống tham nhũng**

**-** Duy trì công tác trực tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân huyện với Thường trực Huyện uỷ, Thường trực HĐND huyện để tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Trong 6 tháng đầu năm, tại Trụ sở Tiếp công dân của huyện đã tiếp 37 lượt công dân; UBND huyện tiếp nhận 25 đơn thư các loại. Đến nay đã giải quyết xong 21 đơn, 04 đơn đang tiếp tục xem xét, giải quyết trong thời hạn qui định.

- Tiến hành 05 cuộc thanh tra: 03 cuộc Thanh tra kinh tế - xã hội([[40]](#footnote-41)); 02 cuộc Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tại Phòng Nội vụ và tại UBND Thị trấn; Thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại Phòng Dân tộc. Qua thanh tra, đã kịp thời chấn chỉnh, xử lý các vi phạm theo quy định pháp luật([[41]](#footnote-42)).

**6. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND huyện**

- UBND, chủ tịch UBND và các thành viên UBND huyện đã thực hiện đúng theo qui chế làm việc của UBND. Các thành viên UBND đều bám sát nội dung công việc và nhiệm vụ công tác được phân công để triển khai thực hiện, chỉ đạo triển khai đầy đủ, hiệu quả các chỉ dạo của UBDN tỉnh, TT Huyện ủy, TT HĐND huyện.

- Đã xây dựng chương trình công tác tháng, quí, năm của UBND huyện; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm UBND huyện cần tập trung chỉ đạo của cả năm và từng lĩnh vực để UBND huyện, các thành viên UBND huyện triển khai thực hiện.

- Duy trì chế độ họp thành viên UBND huyện để đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành và triển khai công tác tháng tiếp theo của UBND huyện. Duy trì các buổi hội ý, họp giải quyết công việc đầu giờ giữa Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND để giải quyết các công việc phát sinh của các cơ quan, đơn vị, các xã thị trấn.

- Tiếp tục thực hiện việc đổi mới phương pháp làm việc để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND, Chủ tịch UBND huyện bằng việc tăng cường làm việc và giải quyết công việc trực tiếp với thủ trưởng các cơ quan đơn vị và chủ tịch UBND các xã thị trấn, giảm bớt các cuộc họp không cần thiết.

- Đã bám vào chương trình công tác của UBND tỉnh, Ban chấp hành huyện ủy để chỉ đạo các ngành, các địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội đảm bảo an ninh quốc phòng ở địa phương.

**II. Tồn tại, hạn chế**

- Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng đã được quan tâm nhưng vẫn còn xảy ra 01 vụ cháy rừng; vẫn còn tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép.

- Công tác kiểm tra cải cách hành chính thực hiện chưa thường xuyên.Vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị trong việc tham mưu lĩnh vực phân công chưa đạt yêu cầu. Còn tình trạng né tránh, đùn đầy trách nhiệm của một số cơ quan, đơn vị.

- Công tác đảm bảo an toàn giao thông được triển khai quyết liệt, tuy nhiên số người chết do tai nạn giao thông còn nhiều.

- Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chậm. Một số vụ việc phát sinh tại cơ sở, các xã, Thị trấn chậm thông tin báo cáo để UBND huyện chỉ đạo xử lý.

**Phần thứ hai**

**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2016**

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2016 theo nghị quyết của Huyện ủy và Hội đồng nhân dân huyện, các tháng cuối năm 2016 cần tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để khắc phục các tồn tại yếu kém trong 6 tháng đầu năm đồng thời tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng 6 tháng cuối năm, trong đó tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1. Kinh tế**

1.1. Tiếp tục chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện về đất đai, giống, hỗ trợ kỹ thuật để sản xuất vụ mùa, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; Triển khai tốt các phương án phòng chống bão lũ, giảm nhẹ thiên tai, tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn đối với các công trình trọng điểm, thiết yếu. Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân sống ở vùng trũng, vùng có nguy cơ sạt lở cao, vùng hạ lưu các công trình thủy điện, thủy lợi di dời nhà cửa, vật kiến trúc, gia súc, gia cầm lên vùng cao để tránh lũ.

1.2. Đẩy mạnh công tác thu ngân sách, trong đó tập trung truy thu các khoản thuế nợ đọng và khai thác các nguồn thuế mới phát sinh tại các địa phương để hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2016.Trong đó, cần đẩy nhanh công tác đấu giá quyền sử dụng đất thuộc các dự án đấu giá đất để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt.

1.3. Tập trung chỉ đạo các địa phương, các ngành liên quan đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân, thanh quyết toán các ngồn vốn đầu tư trên địa bàn gắn với công tác đảm bảo và nâng cao chất lượng thi công xây dựng các công trình.

1.4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về xây dựng nông thôn mới mà trọng tâm là việc lồng ghép các nguồn vốn và huy động sự đóng góp của người dân và cộng đồng trong công tác xây dựng nông thôn mới. Chú trọng triển khai xây dựng các công trình đường giao thông, thủy lợi, các công trình xây dựng dân dụng thuộc danh mục các công trình đầu tư xây dựng nông thôn mới năm 2016.

1.5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chỉ thị số 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011 của thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn phá rừng và chống người thi hành công vụ; Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp xâm canh, phát đốt rừng làm nương rẫy; khai thác vận chuyển lâm sản, khoảng sản trái phép trên địa bàn.

1.6. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm xây dựng của tư nhân và tổ chức xây dựng không có phép, xây dựng không đúng quy định tronggiấy cấp phép. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các đơn vị tư vấn, các đơn vị thi công và trách nhiệm của các đơn vị được giao làm chủ đầu tư trong công tác xây dựng nhà ở và công trình công cộng nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và môi trường theo quy chuẩn xây dựng do Bộ Xây dựng ban hành.

1.7. Đa dạng các loại hình dịch vụ, phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động thương mại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; Chủ động đôn đốc các đơn vị sản xuất kinh doanh trên địa bàn chuẩn bị đầy đủ lương thực, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu trong mùa mưa bão, các loại vật tư phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân.

**2. Văn hóa** - **Xã hội**

2.1. Chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, học sinh để khai giảng năm học mới 2016-2017 đúng thời hạn; Thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Thi viên chức giáo dục và Đào tạo năm 2016.

2.2. Triển khai đồng bộ các biện pháp về phòng chống dịch bệnh mùa mưa, nâng cao chất lượng khám và điều trị tại các cơ sở y tế; tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh, khám chữa bệnh tại các cơ sở y dược tư nhân; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế năm 2016 trên địa bàn.

2.3. Phát huy sức mạnh của các phương tiện thông tin đại chúng và tổ chức tốt công tác phổ biến, tuyên truyền các chủ trương của Đảng, Chính sách pháp luật của nhà nước trên hệ thống truyền thanh, truyền hình của huyện; tăng cường kiểm tra hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hoá trên địa bàn.

2.4. Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội nhất là các chính sách ưu đãi người có công, người nghèo, người đồng bào dân tộc thiểu số.

2.5. Tập trung chỉ đạo triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Chương trình đào tạo tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm và xóa đói giảm nghèo năm 2016.

**3. Quốc phòng, An ninh**

**3.1. Tăng cường công tác quân sự quốc phòng**

- Thực hiện tốt chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu, trực phòng không nhân dân và trực A2; tăng cường lực lượng bám địa bàn, nắm tình hình và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh ngay tại cơ sở; tổ chức tốt công tác tuần tra bảo vệ biên giới, ngăn chặn vượt biên.

- Quản lý tốt thanh niên trong độ tuổi nhập ngũ; chuẩn bị tốt công tác khám tuyển và gọi công dân đi nhập ngũ năm 2017.

**3.2. Thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn**

Tiếp tục tổ chức, triển khai công tác tuần tra, kiểm tra, xử lý và ngăn chặn các hoạt động gây mất trật tự xã hội, vi phạm quy định về an toàn giao thông, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn. Đảm bảo công tác an ninh biên giới.

**4. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện cải cách hành chính**

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện tốt công tác cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Trong đó các địa phương cơ quan, đơn vị cần rà soát đề nghị giảm bớt các thủ tục hành chính không cần thiết; các qui định đã lỗi thời. Thực hiện tốt việc tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông. Rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ cho tổ chức và cá nhân. Thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở.

**5. Tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo**

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Trong đó tập trung giải quyết và phối hợp với các ngành chức năng giải quyết các đơn thư tồn đọng, kéo dài thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều ngành, nhiều địa phương. Tập trung xử lý những vấn đề bức xúc, dư luận có nhiều ý kiến như đất đai, xây dựng, hỗ trợ, bồi thường./.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2016 của UBND huyện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - UBND tỉnh;  - HĐND huyện;  - Lưu: VT-LT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **(Đã ký)**  **Y Sâm** |

1. () Cà phê 1.198 ha, cây bời lời 2.431 ha. [↑](#footnote-ref-2)
2. () Diện tích nhân dân tự trồng 116,7 ha, diện tích thuộc Đề án cao su tiểu điền 13,4 ha. [↑](#footnote-ref-3)
3. () Cây hàng năm là 276,07 ha (Lúa 167,67 ha; Sắn 103,7 ha ; Ngô 4 ha; Rau màu 0,7 ha); cây lâu năm 268,44 ha (Cà phê 61,75 ha; Cao su 32,9 ha; Tiêu 1,69 ha; Cây ăn quả 01 ha; Bời lời 171,1 ha). [↑](#footnote-ref-4)
4. () Trong đó: Đàn Trâu 525 con, sản lượng thịt xuất chuồng đạt 26 tấn; đàn Bò 6.736 con, sản lượngthịt xuất chuồng đạt 153 tấn; đàn heo 12.518 con sản lượng thịt xuất chuồng đạt 663 tấn. [↑](#footnote-ref-5)
5. () Hoàn thành tiêm phòng vắc xin dịch cúm gia cầm A/H5N1 đợt 1 năm 2016 với 7000 liều; vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường với 555 lít hóa chất Bencocid; 700 liều vắc xin dại chó, mèo; 6.000 liều vắc xin dịch tả, tụ huyết trùng, phó thương hàn lợn. Tiếp nhận 5800 liều vắc xin LMLM và 5.800 liều vắc xin tụ huyết trùng trâu, bò; hiện tại các xã, thị trấn đang triển khai tiêm phòng theo kế hoạch. [↑](#footnote-ref-6)
6. () Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản là 314 ha (diện tích ao, hồ nhỏ 64 ha; diện tích nuôi mặt nước lớn 250 ha); Sản lượng nuôi trồng đạt 124 tấn, sản lượng khai thác tự nhiên đạt 134 tấn. [↑](#footnote-ref-7)
7. () Quyết định số 398/QĐ-UBND ngày 17/02/2016, số 820/QĐ-UBND ngày 01/4/2016 của UBND huyện... [↑](#footnote-ref-8)
8. () Vận chuyển lâm sản trái pháp luật 02 vụ /19,335 m3 và Mua, bán, cất giữ ... lâm sản trái quy định 12 vụ/106 m3 gỗ các loại. [↑](#footnote-ref-9)
9. () 09 vụ năm 2015 chuyển sang. [↑](#footnote-ref-10)
10. () Đã nộp ngân sách 305 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-11)
11. () Trong đó: Vốn năm trước trước chuyển sang 61.050 triệu đồng; KH vốn năm 2016 là 276.587 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-12)
12. () Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT: Dư nợ cho vay ngắn hạn: 234,97 tỷ đồng; dư nợ cho vay trung hạn: 104,488 tỷ đồng; Phòng giao dịch Ngân hàng Công thương Chi nhánh Sa Thầy 87 tỷ đồng; Phòng giao dịch ngân hàng chính xã hội doanh số cho vay 6 tháng 63,316 tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-13)
13. () Chinh nhánh Ngân hàng NN&PTNT 0,391 tỷ đồng, chiếm 0,12%/ tổng dư nợ; Phòng giao dịch ngân hàng chính xã hội 0,475 tỷ đồng, chiếm 0,23%/ tổng dư nợ. [↑](#footnote-ref-14)
14. () Tính đến tháng 6/2016, toàn huyện có 45 trường (mầm non 16 trường, Tiểu học 16 trường, THCS 13 trường, 01 trường THPT và 01 trường Nội trú), giảm 17 lớp; tăng 187 học sinh so với năm học 2014-2015 (mầm non: giảm 16 lớp và 44 học sinh ; Tiểu học giảm 07 lớp tăng 123 học sinh, THCS tăng 06 lớp và 108 học sinh). Tính đến nay tại trường Mầm non Công ty 78 đã có 20 lớp/393 học sinh. [↑](#footnote-ref-15)
15. () Bậc học mầm non tổ chức được 55 lớp/1273 học sinh bán trú tập trung; 114 lớp với 2633 học sinh bán trú dân nuôi. Bậc học tiểu học có 18 lớp/497 học sinh bán trú tập trung, 116 lớp/1990 học sinh bán trú dân nuôi; 16 trường tổ chức học từ 9-10 buổi/tuần với 251 lớp và 5.642 học sinh. [↑](#footnote-ref-16)
16. () Triển khai điều tra, công nhận lại 10/11 xã đạt phổ cập Tiểu học đúng độ tuổi, duy trì kết quả phổ cập THCS tại 11 xã, Thị trấn, hoàn thành phổ cập Mầm non 05 tuổi tại các xã, Thị trấn. [↑](#footnote-ref-17)
17. () Tính đến nay đã có 12/45 trường đạt chuẩn quốc gia cấp độ 1 *(trong đó mầm non 3 trường; tiểu học 6 trường; THCS 3 trường)* [↑](#footnote-ref-18)
18. () Vận động hơn 20.000 cuốn vở và 11.800.000 đồng để hỗ trợ cho học sinh. Cấp kinh phí (tiền ăn trưa) cho trẻ 3, 4, 5 tuổi với tổng số tiền 1.110 triệu đồng, Cấp chế độ bán trú cho 738 học sinh với tổng số tiền 3.537 triệu đồng; Cấp phát kịp thời 208,725 tấn gạo do Chính phủ hỗ trợ học sinh các khu vực đặc biệt khó khăn, các trường phổ thông dân tộc bán trú. [↑](#footnote-ref-19)
19. () Đã khám khoảng 25.687 lượt bệnh nhân (đạt hơn 40% kế hoạch); công suất sử dụng giường bệnh đạt 94,5%; [↑](#footnote-ref-20)
20. () Chương trình MTQG ATVSTP đạt 84,63% kế hoạch năm. [↑](#footnote-ref-21)
21. () Kiểm tra 331 lượt cơ sở kinh doanh thực phẩm, có 266 cơ sở đạt yêu cầu, chiếm 80,4% [↑](#footnote-ref-22)
22. () Ước thực hiện trong 6 tháng đầu năm có khoảng 5.303 lượt gia đình sử dụng các biện pháp tránh thai. [↑](#footnote-ref-23)
23. () Duy trì hoạt động của mô hình “can thiệp làm giảm tảo hôn và kết hôn cận huyết thống” tại Mô Rai, Rờ Kơi; duy trì hoạt động của 07 câu lạc bộ không sinh con thứ ba … [↑](#footnote-ref-24)
24. () Cấp phát bổ sung 727 thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi Lũy kế 8.321 thẻ). [↑](#footnote-ref-25)
25. () Đã chi trả chế độ mai táng phí cho 14 đối tượng người tham gia kháng chiến theo Quyết định số 62 và Quyết định số 290/QĐ-TTg; giải quyết chê độ điều dưỡng và dụng cụ chỉnh hình 148 trường hợp; giải quyết BHYT cho 132 trường hợp; hoàn thành hồ sơ giải quyết chế độ cho 02 thân nhân liệt sỹ, 07 đối tượng tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; 05 đối tượng người có công từ trần được hỗ trợ mai táng phí [↑](#footnote-ref-26)
26. () UBND tỉnh tặng đối tượng chính sách tiêu biểu: 10 xuất/5 triệu đồng; Hội chữ thập đỏ tỉnh: 25 xuất/12,5 triệu đồng (xã Ya Tăng); Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh: 100 xuất/25 triệu tặng trẻ em có hòan cảnh đặc biệt khó khăn (Mô Rai, Rờ Kơi); tỉnh ủy thăm chúc tết các đơn vị, các đồn biên phòng tổng giá trị 31,8 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-27)
27. () Trong đó 90 xuất quà/18 triệu đồng (trị giá 200 ngàn đồng/xuất) cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn từ nguồn kinh phí sự nghiệp chăm sóc trẻ em; 10 xuất quà tặng gia đình chính sách khó khăn tiêu biểu (300 ngàn đồng/xuất), trị giá 3 triệu đồng; 37 xuất quà (200 ngàn đồng/xuất), trị giá 7,4 triệu đồng tặng gia đình chính sách, thương binh, bệnh binh, con người nhiễm chất độc hóa học; Hỗ trợ 52 xuất quà/10,4 triệu đồng (trị giá 200 ngàn/xuất) tặng đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh khó khăn từ nguồn đảm bảo xã hội. [↑](#footnote-ref-28)
28. ()Cấp phát 435 xuất quà (trị giá 87,9 triệu đồng) của Chủ tịch nước tặng các đối tượng thương binh, bệnh binh, người có công giúp đỡ cách mạng, người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, thân nhân thờ cúng liệt sỹ, các cụ 90, 100 tuổi….; cấp 2.680 xuất quà (trị giá khoảng 827 triệu đồng) của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tặng người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. [↑](#footnote-ref-29)
29. () Tổng số đối tượng thụ hưởng là 1.943 hộ/ 7.923 khẩu, nội dung hỗ trợ cụ thể như sau: Hỗ trợ 199.970 cây giống cây bời lời cho 794 hộ/ 3.314 khẩu, với kinh phí là 319,952 triệu đồng; 7.785 giống cây điều cho 110 hộ/ 329 khẩu, với kinh phí là 32,697 triệu đồng; 17.246 kg giống lúa thuần chủng cho 635 hộ/ 2.748 khẩu, với kinh phí là 306,979 triệu đồng; 2.760 giống cây bơ cho 227 hộ/ 1.211 khẩu, với kinh phí là 115,92 triệu đồng; 384 con giống vịt xiêm cho 50 hộ/ 192 khẩu, với kinh phí là 19,2 triệu đồng; Hỗ trợ tiền mặt cho 127 hộ/129 khẩu thuộc hộ già neo đơn, với kinh phí là 12,62 triệu đồng và hỗ trợ tiền còn dư sau khi nhận hiện vật là 14,512 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-30)
30. () Nguyên nhân không giải ngân hết, do khi giao vốn ước tính theo tỷ lệ hộ nghèo năm 2015, năm 2016 sau khi rà soát hộ nghèo theo tiêu chí cũ đã giảm, theo quy định 100% hộ nghèo đều được hỗ trợ 01 lượt/ năm do vậy không giải ngân hết nguồn vốn. [↑](#footnote-ref-31)
31. () NSTW 2.350 triệu đồng, vốn NS địa phương 2015 chuyển sang 98 triệu đồng; vốn vay Ngân hàng CSXH năm 2015 chuyển sang 5.240 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-32)
32. () N***guồn vốn hỗ trợ từ Ngân sách 427,1 triệu đồng, nguồn vốn vay từ Ngân hàng chính sách 3.555 triệu đồng)*, tỷ lệ giải ngân đạt 51,8% so với kinh phí giao *(vốn Ngân sách hỗ trợ đạt 17,45%, vốn vay NHCSXH 67,84% kế hoạch vốn)*** [↑](#footnote-ref-33)
33. () Trong 6 tháng phát hiện 31 vụ/71 đối tượng phạm pháp hình sự 9 (tồn năm 2105: 9 vụ/17 đối tượng; mới phát sinh 22 vụ/54 đối tượng), trong đó: *Phạm pháp hình sự trong lĩnh vực TTXH:* 31 vụ/54 đối tượng, Trộm cắp tài sản: 06 vụ/07 đối tượng, Cố ý gây thương tích: 12 vụ/20 đối tượn, Vi phạm qui định về ĐKPTGTĐB: 05 vụ/07 đối tượng, Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản: 01 vụ/01 đối tượng, Đánh bạc: 05 vụ/19 đối tượng, Cướp tài sản: 01 vụ/04 đối tượng, giết người 01 vụ/ 13 đối tượng.

    *Thiệt hại:* Về Tài sản: hơn 2.500.000.000; 03 tượng gỗ kate, 01 máy cưa, 01 máy hàn, 01 máy mài sắt, 01 nồi đồng, 01 bộ cồng chiêng, hư hỏng 10 xe mô tô, 01 ĐTDĐ, 02 ti vi. Về người: chết 07 người, bị thương 14 người.

    Tổ chức tuần tra kiểm soát ATGT đường bộ phát hiện 681 trường hợp vi phạm, tạm giữ 01 xe ô tô, 218 xe mô tô, 449 giấy tờ xe các loại; xử phạt vi phạm hành chính 647 trường hợp (Phạt tiền: 640 trường hợp với số tiền 281.650.000đ, Cảnh cáo: 07 trường hợp), thông báo đến nơi cư trú 59 trường hợp. [↑](#footnote-ref-34)
34. () Giao quân: 80/80 công dân - Đạt 100%; Công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh: 10 đồng chí thuộc đối tượng 3 tham gia bồi dưỡng kiến thức QPAN. Tổ chức, phối hợp các lực lượng tổ chức 06 đợt tuần tra, kiểm soát địa bàn/36 người. Tổ chức Lễ ra quân huấn luyện cho các đối tượng bộ đội thường trực và bộ đội địa phương trên địa bàn huyện. Tổ chức chi trả chế độ cho 363 đối tượng hưởng chế độ chính sách theo Quyết định 62/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ với tổng số tiền 968.600.000. [↑](#footnote-ref-35)
35. () 11/11 xã, thị trấn đã tổ chức thực hiện tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” [↑](#footnote-ref-36)
36. () Quyết định nâng lương, tập sự, công nhận hết thời gian tập sự cho 264 trường hợp; công nhận hết thời gian tập sự cho 02 trường hợp; Quyết định nghỉ hưu cho 06 công chức, viên chức; thuyên chuyển 03 giáo viên đi ngoài địa bàn; Luân chuyển, điều động 04 viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2015 – 2016; Quyết định phân công nhiệm vụ Giám đốc Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất *(ông Nguyễn Văn Lâm, Trưởng phòng Tài nguyên - Môi trường)*, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất *(ông Đào Duy Hiến, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng)*.Tiếp nhận và phân công công tác cho 01 giáo viên mầm non từ huyện Tu Mơ Rông chuyển đến; Thống nhất cho 11 giáo viên liên hệ chuyển công tác rangoài địa bàn huyện năm học 2016 – 2017.Miễn nhiệm 02 phó Chỉ huy quân sự xã Rờ Kơi, Mô Rai; Bổ nhiệm 03 phó Chỉ huy quân sự xã Rờ Kơi, Mô Rai; bổ nhiệm 01 Phó trưởng Công an xã Sa Sơn. Đề nghị UBND tỉnh công nhận 10 đơn vị đạt danh hiệu “tập thể lao động xuất sắc”, “chiến sỹ thi đua cấp tỉnh” cho 13 cá nhân; Huyện công nhận “tập thể lao động tiến tiên” cho 19 đơn vị, công nhận danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” cho 33 cá nhân và danh hiệu “lao động tiên tiến” cho 91 cá nhân; Quyết định khen thưởng bằng hình thứctặng thưởng cho 07 cơ quan, đơn vị được công nhận “Cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá”. [↑](#footnote-ref-37)
37. () Mở được 02 lớp cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện, 11 lớp cho cán bộ quân dân chính cấp xã và 61 cuộc PBPL cụm dân cư;với tổng số người tham gia là 6.917 lượt người *(Cán bộ công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã: 636 lượt người tham gia; nhân dân các xã, thị trấn: 6.281 lượt người tham gia).* [↑](#footnote-ref-38)
38. () Kết quả: 192 hòa giải viên của các tổ hòa giải ở các xã, thị trấn tham gia. [↑](#footnote-ref-39)
39. () Khai sinh 519 trường hợp; kết hôn 150 cặp; khai tử 87 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân 81 trường hợp; nhận cha, mẹ, con 01 trường hợp. [↑](#footnote-ref-40)
40. () Thanh tra công tác quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (NSNN) và các nguồn vốn khác tại Trung tâm Khuyến nông huyện Sa Thầy; Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng tại Ban quản lý dự án đầu tư XDCB và Thanh tra công tác thẩm định giá cả mua sắm tài sản công tại Phòng Tài chính – Kế hoạch; [↑](#footnote-ref-41)
41. () Thu hồi nộp ngân sách nhà nước 29.890.000 đồng do chi sai chế độ chođối tượng nghỉ thai sản; Tại trường PTDT bán trú Lý thường Kiệt theo kết luận số 06/KL-TTr ngày 14/12/2015.Tại phòng Nội vụ, chưa xây dựng kế hoạch tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo, chế độ báo cáo về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa được thực hiện thường xuyên; tại UBDN Thị trấn, chưa mở sổ tiếp công dân, theo dõi đơn thư kiến nghị của công dân, thức hiện chế độ báo cáo chưa thường xuyên và chưa xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo. [↑](#footnote-ref-42)